

tháng 4-1990 của Hội đồng Nhà nước và Nghị định số 6-HĐBT ngày 7 tháng 1 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thuế tài nguyên;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Chuyển chế độ thu tiền nuôi rừng sang thu thuế tài nguyên theo quy định tại Pháp lệnh thuế tài nguyên ngày 30 tháng 3 năm 1990 của Hội đồng Nhà nước và Nghị định số 6-HĐBT ngày 7 tháng 1 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thuế tài nguyên.

Điều 2. — Thuế tài nguyên áp dụng đối với khai thác sản phẩm rừng tự nhiên.

Điều 3. — Quyết định này thi hành từ 1 tháng 1 năm 1992, những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 4. — Giao cho Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Lâm nghiệp hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Điều 5. — Các Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ Lâm nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

VÕ VĂN KIẾT

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

**ỦY BAN KHOA HỌC NHÀ NƯỚC —
BỘ VĂN HÓA — THÔNG TIN —
THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

THÔNG TƯ Liên Bộ số 1191-TT/LB

ngày 29-6-1991 quy định về việc quản lý nhãn và quảng cáo sản phẩm, hàng hóa.

Trong thời gian qua, công tác thông tin, quảng cáo sản phẩm, hàng hóa đã có những đóng góp nhất định vào việc thúc đẩy sự phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần của nước ta. Song công tác quảng cáo sản phẩm, hàng hóa và quản lý nhãn (trong đó có vấn đề quản lý in và sử dụng nhãn sản phẩm và nhãn hiệu hàng hóa) đã bộc lộ nhiều thiếu sót: nội dung quảng cáo sản phẩm, hàng hóa thiếu cơ sở pháp lý và tinh khoa học, thậm chí sai lệch về trình độ và mức chất lượng sản phẩm, hàng hóa gây rối loạn thông tin, làm mất lòng tin của người tiêu dùng đối với chất lượng sản phẩm, hàng hóa; đồng thời tạo nên sự cạnh tranh không lành mạnh trong sản xuất, buôn bán. Việc in và buôn bán nhãn và bao bì đã in sẵn nhãn sản phẩm, nhãn hiệu hàng hóa còn tùy tiện, đã tạo sơ hở cho hàng giả phát triển.

Hiện nay Nhà nước đã ban hành Luật báo chí; Pháp lệnh chất lượng hàng hóa; Nghị định về kiểm tra và xử lý việc sản xuất, buôn bán hàng giả; Bộ Văn hóa — Thông tin — Thể thao và Du

liệt đã ra chỉ thị về công tác quảng cáo số 738/VP ngày 10-8-1990. Đề việc quản lý nhãn và quảng cáo sản phẩm, hàng hóa theo đúng pháp luật và thúc đẩy nền kinh tế phát triển lành mạnh; Ủy ban Khoa học Nhà nước và Bộ Văn hóa — Thông tin — Thể thao và Du lịch thống nhất quy định như sau:

1. Quảng cáo sản phẩm hàng hóa là hoạt động nhằm cung cấp cho người tiêu dùng những thông tin về sản xuất, buôn bán, về chất lượng, cách thức sử dụng và bảo quản, điều kiện bảo hành sản phẩm, hàng hóa... thông qua các ấn phẩm, panô, áp phích, các phương tiện nghe nhìn...

2. Sản phẩm, hàng hóa phải đủ các điều kiện sau đây mới được in nhãn hoặc quảng cáo:

— Có giấy phép sản xuất, kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền cấp;

— Sản phẩm, hàng hóa thuộc danh mục bắt buộc đăng ký, chất lượng phải được cơ quan Tiêu chuẩn — Đo lường — Chất lượng cấp giấy đăng ký;

— Sản phẩm, hàng hóa thuộc danh mục bắt buộc chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN) phải được Tổng cục tiêu chuẩn — Đo lường — Chất lượng cấp giấy chứng nhận phù hợp TCVN;

— Sản phẩm, hàng hóa là hóa dược hay thuốc chữa bệnh phải được cơ quan quản lý Y tế cấp giấy phép sản xuất.

— Bản thảo nhãn đưa vào in phải có giấy phép hợp lệ của cấp có thẩm quyền.

3. Cơ sở in (nhà in) muốn được in nhãn; tổ chức làm dịch vụ quảng cáo

sản phẩm, hàng hóa phải có giấy phép do cơ quan có thẩm quyền sau đây cấp:

— Bộ Văn hóa — Thông tin — Thể thao và Du lịch cấp cho tổ chức làm dịch vụ quảng cáo và các cơ sở in được in nhãn ở cấp Trung ương.

— Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương cấp cho tổ chức làm dịch vụ quảng cáo và các cơ sở in được in nhãn ở cấp địa phương.

Các cơ sở in, các tổ chức làm dịch vụ quảng cáo phải tuân thủ các quy chế về công tác quảng cáo tại chỉ thị số 738/VP ngày 10-8-1990 của Bộ Văn hóa — Thông tin — Thể thao và Du lịch và quy định của Thông tư này.

4. Nội dung quảng cáo sản phẩm, hàng hóa phải tuân thủ các quy định của luật pháp, đảm bảo tính trung thực và chính xác theo đúng các nội dung đã đăng ký hoặc trong giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Cơ sở in nhãn phải bảo đảm in đúng bản thảo, đúng số lượng ghi trong giấy phép (bản gốc) và trong kế hoạch được duyệt.

5. Các cơ quan sau đây theo chức năng, thẩm quyền của mình có trách nhiệm kiểm tra và xử lý các vi phạm trong việc in và sử dụng nhãn sản phẩm, nhãn hiệu hàng hóa và trong việc quảng cáo sản phẩm, hàng hóa:

— Ủy ban Nhân dân các cấp;

— Bộ Văn hóa — Thông tin — Thể thao và Du lịch;

— Cơ quan quản lý thị trường;

— Cơ quan Tiêu chuẩn — Đo lường — Chất lượng;

— Cơ quan quản lý sở hữu công nghiệp;

— Cơ quan công an và các cơ quan hành pháp khác.

6. Cấm mọi tổ chức, cá nhân buôn bán, trao đổi các loại nhãn sản phẩm, nhãn hiệu hàng hóa và bao bì đã in sẵn nhãn sản phẩm hay nhãn hiệu hàng hóa mà không được chủ sở hữu nhãn sản phẩm hay nhãn hiệu hàng hóa cho phép bằng văn bản hợp lệ.

7. Tổ chức, cá nhân nào không thực hiện đúng các quy định trong Thông tư này và chỉ thị 738/VP ngày 10-8-1990 của Bộ Văn hóa — Thông tin — Thể thao và Du lịch thì tùy theo mức độ vi

phạm sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo pháp luật hiện hành.

8. Mọi tổ chức cá nhân có quyền phát hiện và tố cáo các vi phạm trong việc in và sử dụng nhãn, trong việc quảng cáo sản phẩm, hàng hóa với các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra và xử lý theo điểm 5 của Thông tư này và sẽ được khen thưởng theo chế độ hiện hành.

9. Thông tư này có hiệu lực từ ngày ký.

KT. Bộ trưởng
Bộ Văn hóa—Thông tin
Thể thao và Du lịch
Thứ trưởng
LÊ THÀNH CÔNG

KT. Chủ nhiệm
Ủy ban khoa học
Nhà nước
Phó Chủ nhiệm
ĐOÀN PHƯƠNG